

Bản án số: 90/2019/HS-ST  
Ngày 08-10-2019

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LONG ĐIỀN, TỈNH BÀ RỊA – VŨNG TÀU**

***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Mai.

*Các Hội thẩm nhân dân:* Bà Nguyễn Thị Di, nghề nghiệp: giáo viên hưu trí.

Ông Nguyễn Công Danh, nghề nghiệp: giáo viên.

***Thư ký phiên tòa:*** Bà Đỗ Thị Tâm – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Long Điền, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Điền, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu tham gia phiên tòa:*** Bà Nguyễn Thị Thu Kiều – Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 10 năm 2019; tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Long Điền, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 78/2019/TLST-HS ngày 30 tháng 8 năm 2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 83/2019/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 9 năm 2019 và Thông báo về việc hoãn phiên tòa số 44/2019/TB-TA ngày 25/9/2019, đối với bị cáo:

**1/ Lê Tấn C (tên gọi khác: T)**, sinh năm: 1992 tại Đồng Tháp; Nơi cư trú: khu phố H, thị trấn L, huyện L, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu; nghề nghiệp: làm bếp; trình độ học vấn: 10/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn L, sinh năm: 1964 và bà Dương Thị G, sinh năm: 1968; Bị cáo là con thứ 2 trong gia đình có 2 anh em.

Tiền án: không.

Tiền sự: Quyết định số 39/QĐ-UBND ngày 21/01/2019 của Ủy ban nhân dân thị trấn Long Hải về việc áp dụng biện pháp giáo dục tại thị trấn, trong thời hạn 03 tháng.

Bị bắt ngày 15/8/2019 (có mặt).

**2/ Trần Kim H (tên gọi khác: C)**, sinh năm: 1999 tại Bà Rịa – Vũng Tàu; Nơi cư trú: khu phố H, thị trấn L, huyện L, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu; nghề nghiệp: làm biển; trình độ học vấn: 10/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Ngọc H, sinh năm: 1975 và bà Huỳnh Thị Thái T, sinh năm: 1977; Bị cáo là con thứ 1 trong gia đình có 4 anh em.

Tiền án, tiền sự: không;

Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo quyết định số 39/2019/QĐ-TA ngày 03/6/2019 của Tòa án nhân dân huyện Long Điền. Đang chấp hành Quyết định tại Cơ sở tư vấn và điều trị nghiện ma túy tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu. (có mặt)

**3/ Đoàn Văn Y (tên gọi khác: U)**, sinh ngày: 04/4/2002 tại Bà Rịa – Vũng Tàu; Nơi cư trú: khu phố H, thị trấn L, huyện L, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu; nghề nghiệp: làm thuê; trình độ học vấn: 8/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đoàn H (đã mất) và bà Phạm Thị H, sinh năm: 1970; Bị cáo là con thứ hai trong gia đình có 2 chị em.

Tiền án, tiền sự: không;

Bị cáo tại ngoại. (có mặt)

- *Người làm chứng:*

1/ Ông Ngô Văn B, sinh năm: 1998 (vắng mặt).

Địa chỉ: Tổ 2 ấp P, xã P, huyện L, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

2/ Bà Trần Thị Thanh N, sinh năm: 1962 (vắng mặt).

Địa chỉ: khu phố H, thị trấn L, huyện L, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

3/ Ông Phạm Võ Đan T sinh năm: 2001 (vắng mặt).

Địa chỉ: khu phố H, thị trấn L, huyện L, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

4/ Bà Võ Thị T, sinh năm: 1965 (vắng mặt).

Địa chỉ: khu phố H, thị trấn L, huyện L, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lê Tấn C, sinh năm 1992; Trần Kim H, sinh năm 1999 và Đoàn Văn Y, sinh ngày 04/4/2002 cùng trú tại thị trấn Long Hải, huyện Long Điền là đối tượng sử dụng trái phép chất ma túy (hàng đá - Methamphetamine). Vào khoảng 00 giờ 30 phút ngày 02/3/2019, H cùng với Y và C sử dụng ma túy rồi ngủ lại tại nhà của C. Đến khoảng 08 giờ ngày 02/3/2019, để có ma túy sử dụng cả ba người bàn bạc thống nhất lấy chiếc nhẫn vàng của Y đang đeo đem đi cầm cố lấy tiền mua ma túy, sau đó sẽ hùn tiền lại để chuộc chiếc nhẫn về trả lại cho Y, cả ba đều đồng ý. Sau đó, C lấy chiếc nhẫn của Y đưa cho H đi cầm cố. H điều khiển xe mô tô của Y đi đến tiệm vàng “Hiền Nguyên” thuộc thị trấn Long Hải, huyện Long Điền cầm cố chiếc nhẫn trên được số tiền 2.000.000đ. H liên lạc với người đàn ông tên Cò (chưa xác định được nhân thân, lai lịch) mua ma túy đá với số tiền 1.600.000đ, 400.000đ còn lại mua đồ ăn, nước uống. Sau khi mua ma túy đá, H đến nhà nghỉ “Hg Gia CJ” tại khu phố Hải Tân, thị trấn Long Hải, huyện Long Điền thuê phòng số 103 rồi gọi điện cho C, Y đến để cùng sử dụng ma túy. Tại đây, C lấy một ít ma túy từ gói ma túy của H đưa bỏ vào dụng cụ để cả ba cùng sử dụng, số ma túy còn lại C để trên bàn bên cạnh nơi sử dụng. Do có người phục vụ ra vào phòng nên C lấy gói ma túy cất giấu vào trong kệ tủ quần áo của phòng 103, sau đó C bỏ ra

ngoài đi công việc. Đến khoảng 11 giờ 20 phút cùng ngày, Công an thị trấn Long Hải tiến hành kiểm tra hành chính phòng 103, qua kiểm tra phát hiện quả tang Hoàn, Y đang sử dụng trái phép chất ma túy, thu giữ 01 gói ma túy tại kẹt tủ quần áo trong phòng 103 Nhà nghỉ “Hg Gia CJ” của C, H, Y tàng trữ nhằm mục đích sử dụng. Tại cơ quan điều tra, H, Y, C đã khai nhận toàn bộ hành vi như đã nêu trên. Tại bản kết luận giám định số 75/GĐMT-PC09(Đ4) ngày 08/03/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu kết luận: Mẫu chất kết tinh không màu - trong suốt chứa trong 01 gói nylon hàn kín, được niêm phong trong một phong bì màu trắng có hình dấu của Công an thị trấn Long Hải - Công an huyện Long Điền, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, cùng các chữ ký ghi họ tên: Đại úy Nguyễn Thế Nam, Đoàn Văn Y, Trần Kim H, Võ Thị Thê, Dương Văn Tuấn, Phan Thành Công gửi đến giám định có khối lượng 1,6032 gam là chất ma túy, loại Methamphetamine.

Vật chứng thu giữ và xử lý: 01 gói nylon hàn kín, bên trong có chứa ma túy, được niêm phong trong 01 phong bì màu trắng, sau khi giám định được niêm phong lại vụ số 75 ngày 08/3/2019; 01 bình gas màu đen; 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy gồm vỏ chai nước ngọt Sting; 01 hộp quẹt gas bị bể phần đầu ra lửa; 01 ống thủy tinh trong suốt dài 20 cm; 01 Điện thoại di động hiệu ITEL màu đen; 01 Điện thoại di động hiệu Sony Xperia, màu hồng; 01 Điện thoại di động hiệu Samsung, màu vàng đồng.

Tại bản Cáo trạng số 82/CT-VKS ngày 30/8/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Điền đã truy tố bị cáo Đoàn Văn Y, Trần Kim H, Lê Tấn C về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên giữ quyền công tố sau khi tranh luận vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố các bị cáo về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự; trong quá trình điều tra, xét xử vụ án, các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo H, Y phạm tội lần đầu nên đề nghị xem xét áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17, 38 Bộ luật hình sự, xử phạt Lê Tấn C từ 16 đến 20 tháng tù. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17, 38 Bộ luật hình sự, xử phạt Trần Kim H từ 14 đến 18 tháng tù. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17, 38, 101 Bộ luật hình sự, xử phạt Đoàn Văn Y từ 09 đến 12 tháng tù. Về xử lý vật chứng đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 gói nylon hàn kín, bên trong có chứa ma túy, được niêm phong trong 01 phong bì màu trắng, sau khi giám định được niêm phong lại vụ số 75 ngày 08/3/2019; 01 bình gas màu đen; 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy gồm vỏ chai nước ngọt Sting; 01 hộp quẹt gas bị bể phần đầu ra lửa; 01 ống thủy tinh trong suốt dài 20 cm; Tuyên trả cho bị cáo H 01

Điện thoại di động hiệu Itel màu đen; trả cho bị cáo C 01 Điện thoại di động hiệu Sony Xperia, màu hồng; Trả cho bị cáo Y 01 Điện thoại di động hiệu Samsung, màu vàng đồng.

Tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo thành khẩn khai báo, khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố; không tranh luận, chỉ xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt.

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra huyện Long Điền, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Điền, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không người nào có Ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa hôm nay hoàn toàn phù hợp với chính lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra; phù hợp với lời khai của của người làm chứng và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở xác định: Vào khoảng 11 giờ 20 phút ngày 02/3/2019, tại phòng số 103 nhà nghỉ “Hg Gia CJ” tại khu phố H, thị trấn L, huyện L, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu bị cáo Lê Tấn C, Trần Kim H, Đoàn Văn Y bị phát hiện bắt quả tang có hành vi tàng trữ trái phép 01 gói ma túy theo kết luận giám định có khối lượng 1,6032 gam là chất ma túy, loại Methamphetamine, với mục đích để sử dụng. Hành vi của các bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

[3] Xét tính chất, mức độ, hậu quả do hành vi phạm tội của các bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội, là nguyên nhân dẫn đến nhiều loại tệ nạn xã hội và tội phạm khác, ảnh hưởng xấu đến trật tự an ninh tại địa phương. Đây là vụ án có đồng phạm nhưng thuộc trường hợp đồng phạm giản đơn. C và Y có vai trò tích cực trong vụ án, C là người lấy nhả của Y đưa cho H đi cầm cố, H là người trực tiếp liên hệ mua ma túy. Bị cáo C có 1 tiền sự từng bị áp dụng biện pháp giáo dục tại địa phương về việc sử dụng ma túy nhưng không lấy đó là bài học thay đổi bản thân mà lại tiếp tục tàng trữ ma túy để sử dụng. Vì vậy, cần xử phạt các bị cáo một mức án tương xứng với tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo để giáo dục riêng, đồng thời bảo đảm phòng ngừa tội phạm chung. Tuy nhiên, xét thấy trong quá trình điều tra, xét xử vụ án, các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị

cáo H và Y phạm tội lần đầu nên xem xét áp dụng điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ một phần mức hình phạt cho các bị cáo. Bị cáo Y chưa đủ 18 tuổi nên xem xét áp dụng Điều 101 Bộ luật hình sự khi áp dụng hình phạt đối với bị cáo.

[4] Về xử lý vật chứng: đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Đối với 01 gói nylon hàn kín, bên trong có chứa ma túy, được niêm phong trong 01 phong bì màu trắng, sau khi giám định được niêm phong lại vụ số 75 ngày 08/3/2019; 01 bình gas màu đen; 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy gồm vỏ chai nước ngọt Sting; 01 hộp quẹt gas bị bể phần đầu ra lửa; 01 ống thủy tinh trong suốt dài 20 cm, có liên quan đến việc phạm tội nên tịch thu tiêu hủy. Đối với 01 Điện thoại di động hiệu ITEL màu đen của bị cáo H; 01 Điện thoại di động hiệu Sony Xperia, màu hồng của bị cáo C; 01 Điện thoại di động hiệu Samsung, màu vàng đồng của bị cáo Y, không liên quan đến việc phạm tội nên trả lại cho các bị cáo.

[5] Về án phí: Mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

*Tuyên bố:* Bị cáo Lê Tấn C (T), Trần Kim H (C), Đoàn Văn Y (U) phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17, 38 Bộ luật hình sự, xử phạt:

**Lê Tấn C (T) 16 (mười sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 15/8/2019.**

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17, 38 Bộ luật hình sự, xử phạt:

**Trần Kim H (C) 14 (mười bốn) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt thi hành án.**

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17, 38, 101 Bộ luật hình sự, xử phạt:

**Đoàn Văn Y (U) 09 (chín) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt thi hành án.**

*Về xử lý vật chứng:* Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tuyên tịch thu tiêu hủy: 01 gói nylon hàn kín, bên trong có chứa ma túy, được niêm phong trong 01 phong bì màu trắng, sau khi giám định được niêm phong lại vụ số 75 ngày 08/3/2019; 01 bình gas màu đen; 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy gồm vỏ chai nước ngọt Sting; 01 hộp quẹt gas bị bể phần đầu ra lửa; 01 ống thủy tinh trong suốt dài 20 cm; Trả cho bị cáo H 01 Điện thoại di động hiệu ITEL màu đen, số Imei 351980104919244; Trả cho bị cáo C 01 Điện thoại di động

hiệu Sony Xperia, màu hồng; Trả cho bị cáo Y 01 Điện thoại di động hiệu Samsung, màu vàng đồng, Imei 353317/09/048742/3. (Theo biên bản giao nhận vật chứng số 68/BB-THA ngày 30/8/2019 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Long Điền).

*Về án phí:* Áp dụng Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự ; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc các bị cáo Lê Tấn C, Trần Kim H, Đoàn Văn Y mỗi bị cáo phải nộp 200.000 (hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án (08/10/2019) các bị cáo có quyền kháng cáo để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu xét xử phúc thẩm.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh BR-VT;
- VKSND tỉnh BR-VT;
- Sở Tư pháp tỉnh BR-VT;
- PV 27 – Công an tỉnh BR-VT;
- VKSND huyện Long Điền;
- Công an huyện Long Điền;
- Chi cục huyện Long Điền;
- UBND cấp xã nơi bị cáo cư trú;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu văn thư.

*(đã ký)*

**Nguyễn Thị Mai**